

Số: /BC-SNV

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2020 của Bộ Chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghệ thông tin lần thứ 4; Công văn số 4066/UBND-KGVX ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2020 của Bộ Chính trị. Căn cứ kết quả triển khai thực hiện, Sở Nội vụ báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Về công tác tham mưu, chỉ đạo

- Sở Nội vụ luôn xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu để phát triển, nâng cao công tác chỉ đạo, điều hành công việc, đồng thời áp dụng các sản phẩm ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả trong giải quyết công việc, minh bạch hoá công tác giải quyết thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở. Hằng năm Sở đều chỉ đạo xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT để tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng hoàn thiện các quy chế sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành công việc (QLVB&ĐHCV), Một cửa điện tử. 100% cán bộ, công chức, viên chức đều sử dụng hòm thư công vụ để trao đổi công việc chuyên môn nhằm nâng cao mức độ an toàn, an ninh thông tin. Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tích cực, chủ động ứng dụng CNTT, xây dựng các phần mềm vào quản lý công tác chuyên môn phù hợp với từng đơn vị.

- Quán triệt, chỉ đạo công chức, viên chức các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định. Vì vậy tỷ lệ văn bản điện tử của Sở được phát hành luôn đạt tỷ lệ gửi điện tử cao.

- Thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng chữ ký số vào việc gửi văn bản điện tử theo đúng quy định của UBND tỉnh.

- Tham dự đầy đủ các buổi tập huấn và tổ chức các buổi tập huấn CNTT cho công chức, viên chức.

2. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

- Để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, Sở Nội vụ đã chủ động đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT cụ thể như sau:

- Thường xuyên rà soát các thiết bị CNTT, đề xuất bổ sung mua sắm kịp thời các trang thiết bị cần thiết, đảm bảo ít nhất mỗi cán bộ, công chức, viên chức có 01 máy tính để bàn để làm việc, lãnh đạo Sở được trang bị máy tính xách tay, Ipad để thuận tiện cho công tác chuyên môn. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở được trang bị đầy đủ máy chiếu, máy photocopy, máy Scan... để đảm bảo gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định của tỉnh.

- Hệ thống mạng LAN của Sở được trang bị các thiết bị bảo vệ, hoạt động ổn định, các máy tính kết nối vào mạng LAN để được khai thác tài nguyên, dữ liệu hiệu quả an toàn. Các phần mềm dùng chung như phần mềm Một cửa điện tử liên thông, phần mềm QLVB&ĐHCV, Cổng thông tin điện tử của Sở đều được kết nối với mạng WAN của tỉnh đảm bảo tốc độ nhanh và an toàn.

- Hệ thống phần mềm và mạng Internet của Sở hoạt động ổn định, liên tục các ngày trong tuần đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các phần mềm, tìm kiếm và khai thác thông tin, cơ sở dữ liệu được thuận tiện, phần mềm QLVB&ĐHCV; Một cửa điện tử liên thông; Cổng thông tin điện tử.

- Đến nay, tỷ lệ máy tính/cc,vc tại Sở Nội vụ đạt tỷ lệ một máy tính/người. Đường truyền mạng Internet cáp quang FTTP tốc độ 30 Mbps và một đường truyền số liệu chuyên dùng (do VNPT Bắc Giang cung cấp) tốc độ 03 Mbps kết nối trực tiếp đến Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông vận hành và quản lý.

- Các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu của Sở đều được đặt tại máy chủ ở Trung tâm tích hợp dữ liệu trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan

3.1. Cổng thông tin điện tử của Sở là kênh thông tin chính thống, được cập nhật thường xuyên, liên tục, chính xác và kịp thời các tin, bài về các hoạt động của ngành, cung cấp đầy đủ các dữ liệu đặc tả trong Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; Thông tư 24/2011/TT-BTTTT ngày 20/9/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc tạo lập, sử dụng và lưu trữ dữ liệu đặc tả trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

3.2. Phần mềm một cửa điện tử: Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác giải quyết các thủ tục hành chính, 100% TTHC được đăng lên Cổng thông tin điện tử của Sở và được cập nhật đầy đủ vào phần mềm một cửa điện tử dùng chung của tỉnh. Tất cả các thủ tục hành chính đều được giải quyết thông qua quy trình giải quyết của phần mềm một cửa điện tử. Công chức một cửa, các phòng chuyên môn và lãnh đạo phụ trách tích cực giải quyết trên phần mềm, không có hồ sơ chậm muộn, công khai và minh bạch trong công tác giải quyết TTHC. Các

thủ tục hành chính được chỉnh sửa, bổ sung và cập nhật thường xuyên khi có sự thay đổi.

3.3. Phần mềm QLVB&ĐHCV: Lãnh đạo Sở đã quan tâm chỉ đạo công chức, viên chức ứng dụng phần mềm QLVB&ĐHCV vào thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao. Hiện tại 100% các đơn vị trực thuộc Sở ứng dụng phần mềm QLVB&ĐHCV vào hoạt động, vì vậy lãnh đạo Sở có thể quản lý và nắm bắt được quá trình giải quyết công việc của các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, đẩy nhanh quá trình giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị. Tất cả công chức, viên chức đều có tài khoản và xử lý công việc trên phần mềm. Tất cả văn bản đi, đến đều được phát hành và xử lý trên phần mềm QLVB&ĐHCV. Đặt hạn xử lý, theo dõi thời hạn xử lý, lập hồ sơ điện tử trên phần mềm.

3.4. Ứng dụng chữ ký số: 100% lãnh đạo Sở và các đơn vị thuộc, trực thuộc đã có và dùng chữ ký số cá nhân để ký ban hành các văn bản đạt tỷ lệ cao trên 98%. 100% văn bản đi của Sở và các đơn vị trực thuộc sở được ký chữ ký số của cơ quan. Việc ứng dụng chữ ký số cá nhân lãnh đạo và chữ ký số của cơ quan góp phần đảm bảo an ninh, an toàn thông tin của đơn vị.

3.5. Thực hiện rà soát trình độ, kỹ năng ứng dụng, sử dụng các phần mềm dùng chung, chuyên ngành của đội ngũ công chức, viên chức; thường xuyên hướng dẫn đội ngũ công chức, viên chức của Sở sử dụng tốt các phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm ứng dụng hỗ trợ công tác chuyên môn, nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực Nội vụ.

3.6. Không ngừng tuyên truyền hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến lĩnh vực Nội vụ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

3.7. Tiếp tục phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang nâng cấp, chuẩn hóa phần mềm một cửa điện tử liên thông ba cấp thuộc lĩnh vực Nội vụ (cập nhật 153 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Nội vụ cả ba cấp).

3.8. Phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang Xây dựng, triển khai phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bắc Giang thuộc lĩnh vực Nội vụ.

II. HẠN CHẾ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Những khó khăn tồn tại và các hạn chế

- Hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh (một cửa điện tử liên thông, quản lý văn bản và điều hành công việc) thường xuyên hoạt động không ổn định nhiều thời điểm không truy cập được hoặc truy cập được thì chạy rất chậm dẫn đến ảnh hưởng tới việc gửi, nhận văn bản điện tử của Sở Nội vụ và công tác tiếp nhận giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

- TTHC mức độ 3, 4 của Sở còn đạt tỷ lệ thấp so với tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết (Do nhận thức của tổ chức, cá nhân đối với việc nộp hồ sơ trực tuyến còn hạn chế).

- Cơ sở hạ tầng chỉ đáp ứng về số lượng, máy tính, máy in có cấu hình thấp và cũ, vì vậy cũng phần nào ảnh hưởng tới công tác chuyên môn.

- Trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức còn một số hạn chế.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị các cơ quan chức năng của tỉnh tăng cường cấp kinh phí, đầu tư mua sắm các trang thiết bị CNTT, phần mềm chuyên dùng cho các đơn vị.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh: Tích hợp các phần mềm dùng chung trong một phần mềm để thuận tiện cho người sử dụng; Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh hoàn thiện hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh để hoạt động ổn định; nâng cấp các thủ tục hành chính mức độ 2 lên mức độ 3, 4 của Sở Nội vụ để đạt tỷ lệ theo quy định.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức không chỉ đối với công chức chuyên trách CNTT mà cần phải tập huấn cho cả cán bộ, công chức, viên chức các cấp để sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng hiện có phục vụ cho công việc.

Trên đây là báo cáo công tác ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Nội vụ gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

Nơi nhận:

- so_sttt_vt@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- LưuVT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Đông